

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC - TKV
CÔNG TY NHIỆT ĐIỆN ĐÔNG TRIỀU - TKV

Số: 4079 /NĐĐT-KHVT

V/v báo giá Cung cấp động cơ máy nghiền than B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ninh, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Quý công ty và các nhà cung cấp

Trước tiên, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV xin gửi lời chào trân trọng và cảm ơn sự hợp tác từ Quý Công ty trong thời gian qua.

Hiện nay, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đang triển khai lập Dự toán **Cung cấp động cơ máy nghiền than B**. Để có cơ sở thực hiện theo các quy định hiện hành, Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV đề nghị Quý Công ty báo giá danh mục hàng hóa theo phụ lục đính kèm.

- Địa điểm giao hàng: Tại kho của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV.

- Hiệu lực của báo giá: 90 ngày kể từ ngày báo giá.

- Báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của người đại diện hợp pháp của nhà thầu kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Báo giá của Quý Công ty xin gửi tới địa chỉ và theo thời gian như sau:

- Địa chỉ gửi báo giá: Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV (Địa chỉ: Khu Đông Sơn, phường Bình Khê, tỉnh Quảng Ninh; Điện thoại: 0203.6266.323; Fax: 0203.6266.324; E-mail: dongtrieu.dtk@gmail.com).

(Mọi thông tin trao đổi xin liên hệ: Ông Phạm Thế Vinh - Nhân viên phòng KHĐT-VT; Số điện thoại: 0329.039.895).

- Thời gian báo giá: chậm nhất ngày 08/12/2025.

Rất mong nhận được sự hợp tác và phản hồi sớm từ Quý Công ty.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (e-copy để b/c);
- Lưu: TCHC, KHVT.

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đức Hùng

PHỤ LỤC: KHỐI LƯỢNG ĐỀ NGHỊ BÁO GIÁ

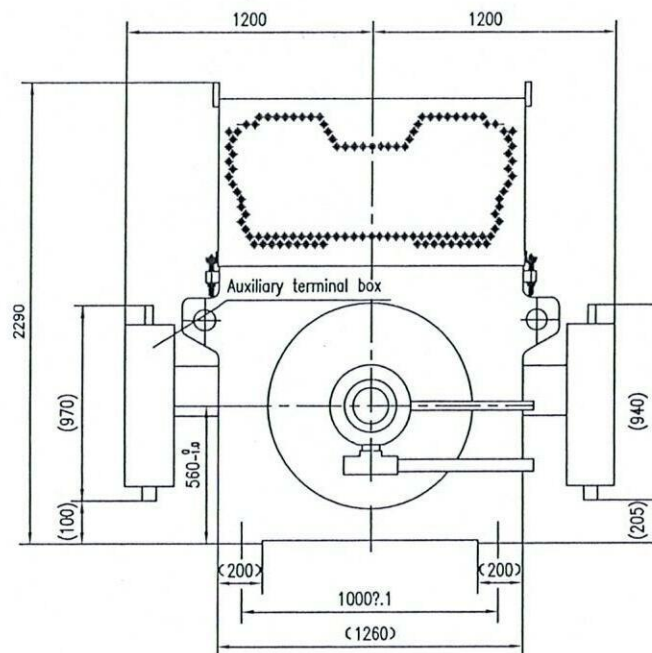
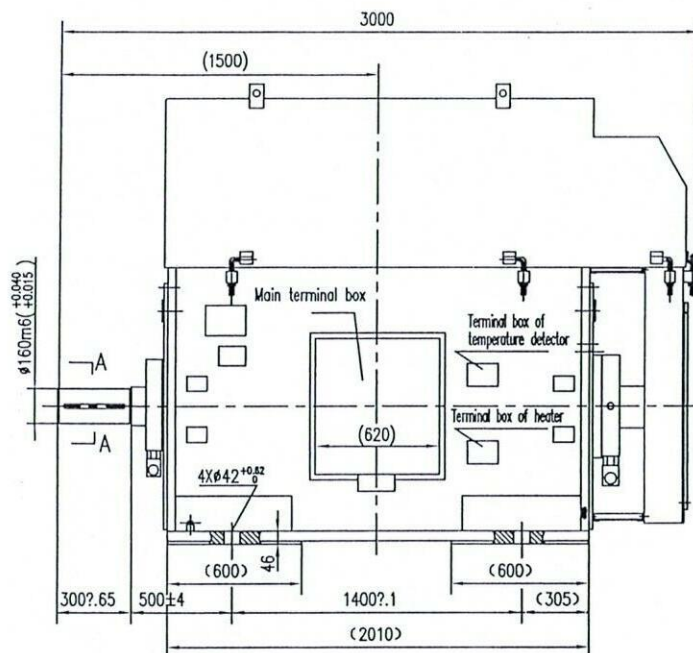
(Kèm theo Văn bản số 4079 /NĐĐT-KHVT ngày 03 /12 /2025 của Công ty nhiệt điện Đông Triều - TKV)

STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Động cơ máy nghiền than	Động cơ xoay chiều 3 pha không đồng bộ rotor lồng sóc Kiểu: YKK560-6TH Công suất: 1000kW Điện áp: 6600V Dòng điện: 108,2A Tốc độ: 993rpm Tần số: 50Hz Kiểu làm mát: 1C611 Hiệu suất: 95.1% Tiêu chuẩn: JB/T10315.2-2002 Vòng bi gối có tải: 6234/P6, NU234/P6 Vòng bi gối không tải: NU234/P6 Cảm biến nhiệt độ Pt100, 100Ω ở 0°C, 2 cái cho mỗi pha của cuộn dây stator, tổng 6 cái. Một cái cho gối trục có tải và gối trục không tải, tổng 2 cái. Bộ gia nhiệt sử dụng khi dừng động cơ công suất 0.6kW, điện áp 230V.	XIANGTAN ELEC MFG CO.,LTD/ Trung Quốc	Cái	01				(*)

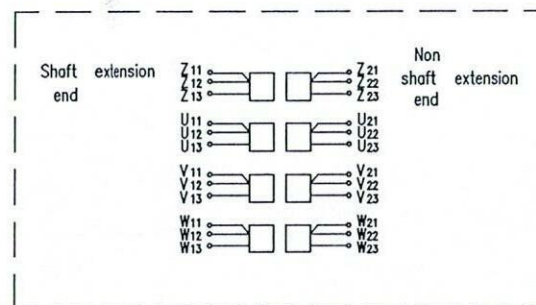
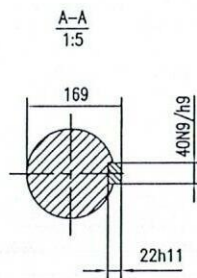
STT	Tên vật tư	Quy cách, đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất/Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Thời giao hàng	Đơn giá (đồng/đvt)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
		(Chi tiết thông số kỹ thuật, kích thước lắp đặt như bản vẽ đính kèm)							
	Tổng								
	Thuế GTGT								
	Tổng cộng (đã bao gồm thuế, phí và lệ phí)								
	Bằng chữ:								

Ghi chú:

- (*) Đề nghị đơn vị báo giá chào đúng chủng loại hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật. Trong trường hợp hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác, đơn vị báo giá có thể đề xuất sang hàng hóa khác và phải cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh hàng hóa được chọn làm chỉ dẫn về đặc tính, thông số kỹ thuật không còn sản xuất hoặc nhà sản xuất đã thay đổi sang mã khác. Nếu đơn vị báo giá không cung cấp các tài liệu kỹ thuật và tài liệu chứng minh nêu trên thì mục hàng hóa tương ứng của đơn vị báo giá không được xem xét.



Wiring diagram of temperature detector



Technical Requirements

1. The rotating direction of the motor can be changed, but it can not be reversed or braked suddenly.

2. Data of the nameplate:

Type	: YKK560-6TH	Frequency	: 50	Hz
Output	: 1000 kW	Power Factor	: 0.85	
Stator	: 6600 V	108.2	A	Y
Rotor	: 			
Speed	: 993 r/min	Insul.Cl	F	ALT 
Enclosure:	IP55	Cooling	IC611	Ambient temp 40 °C
Standard.NO	: JB/T10315.2-2002	Mass	: 6700	kg
Serial NO	:	Date	:	

3. Main Performance Data:

η (%)	: 95.1	J_m	: 75 kg.m ²
$T_w/\bar{w}$	: 1.8	$T_{st}/\bar{w}$	: 0.7
I_{st}/I_N	: 6.5		

4. Allowable load rotary inertia driven by motor J_m is 800kg.m².

5. The dynamic and static load on the surface of every anchor hole of motor is ± 17.3 kN and 16.4kN respectively.

6. It is not allowed to apply axial load to the motor.

7. Brand of bearing:

For shaft extension end: 6234/P6, NU234/P6.

For Non-shaft extension end: NU234/P6.

8. The bearing should be refilled with grease once every 1500 running hours; the lubricating grease brand is 7008 aviation grease.

9. The thermo-detector elements is platinum resistance temperature detector Pt100,100 Ω at 0°C, 2 pieces for each phase of stator, total 6 pieces. 1 piece for each end of bearing, total 2 pieces. Its matched instrument is provided by user itself.

10. The heater is used after motor stop, its output is 0.6kW and voltage is 230V.

11. The auxiliary terminal box of motor is equipped with three current transformers which type is: LZJB9-12/175b/4 300/1A 0.5/5P20 20VA/30VA, 40KA-3S. (heat stability value)/100KA(dynamic stability value)

Item	Drawing	No	Name	Quantity	
Post	Signature	Date	YKK560-6TH	0EB.300.76074DW	
Designer			1000kW 6.6kV IP55		
Checker			THREE-PHASE	Scale	Sheets
Std. Examiner			ASYNCHRONOUS MOTOR	1:10	Sheet
Reviewer					
Approver			OUTLINE DRAWING		
XIANGTAN ELECTRIC MANUFACTURING WORKS THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA					